

Số: /KH-UBND

Tam Đường, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Phát triển đàn gia súc năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 23-KH/HU, ngày 22/12/2020 của Huyện ủy Tam Đường về phát triển đàn gia súc giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 401/KH-UBND ngày 15/4/2021 của UBND huyện Tam Đường về phát triển đàn gia súc giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 2759/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025. UBND huyện Tam Đường xây dựng kế hoạch phát triển đàn gia súc năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Khai thác có hiệu quả, hợp lý tiềm năng lợi thế của từng địa phương trong việc phát triển chăn nuôi theo hướng bảo đảm an toàn dịch bệnh, vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường; khuyến khích các nhà đầu tư, doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư phát triển chăn nuôi theo hướng hàng hóa tập trung, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ trong chăn nuôi; nâng cao nhận thức của người chăn nuôi từ phương thức truyền thống chuyển dần sang phương thức chăn nuôi trang trại, tập trung.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch của huyện về phát triển chăn nuôi đàn gia súc trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 và đảm bảo tính khoa học, tính khả thi, mang lại hiệu quả thiết thực; quá trình thực hiện nhiệm vụ có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các cơ quan chuyên môn, chính quyền địa phương và người dân.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu

- (1) Tốc độ tăng trưởng đàn gia súc đạt 6,1%/năm.
- (2) Tổng đàn gia súc 41.500 con, trong đó: đàn trâu 7.150 con; đàn bò 250 con; đàn lợn 34.100 con.
- (3) Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 2.980 tấn, trong đó: sản lượng thịt lợn đạt 1.880 tấn.

(Chi tiết có biểu kèm theo)

2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

2.1. Tổ chức quản lý trong sản xuất chăn nuôi

Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của các hợp tác xã trong chăn nuôi, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về tổ chức, quản lý và hoạt động của hợp tác xã. Tiếp tục thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào chăn nuôi; khuyến khích hợp tác liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm giữa doanh nghiệp và người chăn nuôi hoặc giữa các thành viên HTX để hình thành các chuỗi cung ứng sản phẩm.

Hướng dẫn, tạo điều kiện cho hộ chăn nuôi từ phương thức truyền thống chuyển dần sang phương thức chăn nuôi trang trại, công nghiệp, chăn nuôi đại gia súc theo hướng có kiểm soát; khuyến khích phát triển vùng chăn nuôi tập trung, phát triển sản xuất chăn nuôi theo chuỗi giá trị bền vững; ứng dụng khoa học, công nghệ trong chăn nuôi nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, khả năng cạnh tranh của sản phẩm chăn nuôi.

2.2. Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi

Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách của Trung ương, của tỉnh về hỗ trợ phát triển chăn nuôi. Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, chương trình giảm nghèo bền vững; lồng ghép, thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án trên địa bàn; tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế, đặc biệt là người nông dân và doanh nghiệp tiếp cận thuận lợi về đất đai, nguồn vốn và thị trường. Tuyên truyền, hướng dẫn duy trì, củng cố nâng cao giá trị các cơ sở chăn nuôi tập trung hiện có.

2.3. Thu hút các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và khuyến khích hình thành các hợp tác xã, tổ hợp tác trong chăn nuôi

Đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả các giải pháp cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư có tiềm lực, kinh nghiệm vào đầu tư phát triển chăn nuôi và thực hiện các hình thức liên kết, hợp tác giữa doanh nghiệp với hợp tác xã, tổ hợp tác và các hộ chăn nuôi trong việc cung ứng giống, thức ăn, chăn nuôi, giết mổ, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi công nghiệp quy mô vừa và nhỏ trên địa bàn huyện, nhằm giảm chi phí cho người chăn nuôi. Thúc đẩy liên kết chăn nuôi theo từng công đoạn phù hợp như: sản xuất và cung ứng nguyên liệu để làm thức ăn cho các trang trại; thu gom và cung ứng các phế phụ phẩm sẵn có trong nông nghiệp (rơm, rạ...) cho doanh nghiệp để làm nguyên liệu sản xuất đệm lót sinh học; thu gom các đệm lót sinh học đã qua sử dụng để làm nguyên liệu sản xuất phân hữu cơ vi sinh...

2.4. Các nhiệm vụ giải pháp về chuyên môn

- *Về công tác phát triển chăn nuôi:* Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu lại chăn nuôi, cơ cấu lại giống vật nuôi theo hướng nâng cao năng suất và giá trị; khuyến khích phát triển các cơ sở sản xuất con giống trong chăn nuôi đảm bảo chất lượng, an toàn dịch bệnh, cung cấp cho người chăn nuôi thực hiện việc tái đàn, tăng đàn. Tăng cường kiểm soát chặt chẽ chất lượng giống ngay từ đầu vào; khuyến cáo người chăn nuôi nhập mới các giống trâu, bò, lợn có năng suất, chất lượng cao để chăn nuôi theo hình thức công nghiệp, bán công nghiệp. Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh con giống thực hiện xây dựng tiêu chuẩn chất lượng con giống, các điều kiện sản xuất, quản lý giống vật nuôi, tự đánh giá, công bố chất lượng giống và chịu trách nhiệm về chất lượng công bố theo quy định. Duy trì, củng cố nâng cao giá trị các cơ sở chăn nuôi tập trung hiện có.

- *Đối với chăn nuôi trâu, bò, ngựa:* Duy trì, phát triển đàn gia súc hiện có; khuyến khích các cơ sở chăn nuôi theo hình thức công nghiệp khép kín, thâm canh, an toàn sinh học, phòng trừ dịch bệnh, bảo vệ môi trường; tập trung cải tạo đàn trâu, bò địa phương bằng việc thụ tinh nhân tạo hoặc phối giống trực tiếp từ con giống đực cho năng suất cao như: bò 3B, lai Sind, trâu ngổ... Phát triển chăn nuôi gắn với phát triển nguồn nguyên liệu thức ăn; gắn chăn nuôi với áp dụng công nghệ sinh học xử lý phụ phẩm sau chăn nuôi, cung cấp phân bón cho trồng trọt. Khuyến khích các hộ chăn nuôi liên kết với các doanh nghiệp trong chăn nuôi đại gia súc.

- *Đối với chăn nuôi lợn:* Tăng cường vận động, hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện các biện pháp chăm sóc, nuôi dưỡng đàn nái hiện có để nhân giống, cung cấp con giống phục vụ việc tái đàn lợn tại địa phương, nhằm giảm chi phí sản xuất, hạn chế dịch bệnh xâm nhập và lây lan. Hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi chọn mua con giống có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng tại các cơ sở chăn nuôi có uy tín, có giấy chứng nhận kiểm dịch theo quy định; sử dụng các giống lợn có năng suất, chất lượng, phù hợp với điều kiện sản xuất tại địa phương như: lợn Móng Cái, Landrace, Yorkshire, Duroc... để tạo ra con lai F1 nuôi hướng thịt có năng suất, chất lượng cao đáp ứng nhu cầu thị trường. Phát triển chăn nuôi lợn tập trung tại các xã: Thèn Sin, Bản Giang, Bản Bo, Hồ Thầu, Sơn Bình, Bình Lư và các xã, thị trấn có điều kiện. Thu hút các doanh nghiệp đầu tư xây dựng trang trại chăn nuôi quy mô lớn và vừa theo phương thức chăn nuôi công nghiệp, bán công nghiệp, an toàn sinh học, bảo vệ môi trường gắn với giết mổ, chế biến, tiêu thụ an toàn, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.

- *Chăn nuôi dê, ngựa:* Khuyến khích người dân phát triển, nhân rộng giống dê, ngựa cái nội hiện có và sử dụng đực giống lai để từng bước nâng cao cải thiện tầm vóc, năng suất, chất lượng giống địa phương; ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng chuồng trại chăn nuôi đạt hiệu quả; thành lập hợp tác xã, các tổ nhóm liên kết phát triển chăn nuôi dê, ngựa tại địa phương.

- Về chuồng trại, thức ăn, kỹ thuật chăm sóc nuôi dưỡng:

Tuyên truyền vận động, hướng dẫn các gia trại, cơ sở chăn nuôi nhỏ, nuôi nông hộ cải tạo chuồng trại, áp dụng quy trình chăn nuôi an toàn sinh học. Chuyển giao kỹ thuật mới về chuồng trại, chăm sóc nuôi dưỡng, quản lý và tăng tỷ lệ cơ giới hóa, hiện đại hóa trong chăn nuôi, đảm bảo vệ sinh phòng bệnh và xử lý môi trường phù hợp với từng loại vật nuôi, quy mô chăn nuôi, phương thức chăn nuôi.

Tiếp tục lồng ghép các chương trình, dự án mở các lớp dạy nghề, tập huấn về áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong chăn nuôi. Chú trọng công tác hướng dẫn, chuyển giao kỹ thuật và kiểm tra, giám sát chặt chẽ các trang trại và hộ chăn nuôi trong việc thực hiện các giải pháp xử lý môi trường theo quy chuẩn, quy định hiện hành của Nhà nước.

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn người chăn nuôi cách chế biến, bảo quản, dự trữ thức và công thức phối trộn thức ăn cho từng đối tượng vật nuôi qua các giai đoạn sinh trưởng. Tận dụng nguồn phụ phẩm từ sản xuất nông nghiệp, diện tích đất trồng trọt kém hiệu quả, đất ven sườn, đồi dốc để trồng cỏ phục vụ chăn nuôi gia súc ăn cỏ; mở rộng diện tích thâm canh, sử dụng giống ngô, đậu tương mới có năng suất, chất lượng cao để làm thức ăn chăn nuôi.

- Về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật: Thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của Luật Thú y và các văn bản chỉ đạo của tỉnh, huyện nhằm chủ động phòng, chống hiệu quả các dịch bệnh động vật, đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, không để lây lan diện rộng. Chủ động phối hợp lấy mẫu xét nghiệm chẩn đoán, giám sát dịch bệnh theo quy định; nâng cao tỷ lệ đàn gia súc được tiêm phòng vắc xin phòng bệnh; định kỳ phun hóa chất sát trùng chuồng trại và môi trường chăn nuôi; kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh buôn bán, vận chuyển, các cơ sở giết mổ gia súc; việc nhập các con giống từ nơi khác vào chăn nuôi phải được kiểm tra, giám sát, kiểm soát chặt chẽ theo quy định.

2.5. Giết mổ, chế biến và thị trường tiêu thụ

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động kiểm soát giết mổ, đảm bảo vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm; kiểm tra, đánh giá, phân loại các cơ sở giết mổ động vật, chế biến sản phẩm động vật đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tại các chợ và các điểm buôn bán động vật, sản phẩm động vật; thực hiện tốt công tác kiểm dịch, kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật và sản phẩm động vật ra, vào địa bàn huyện; xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật chưa qua kiểm dịch thú y theo quy định.

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ, chế biến đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh thú y và môi trường.

2.6. Công tác thông tin tuyên truyền

Tăng cường công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách của Trung ương, của tỉnh về hỗ trợ phát triển chăn nuôi và các văn bản quy phạm pháp luật như: Luật Thú y, Luật chăn nuôi, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành luật trong chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh động vật; các đề án, chương trình trọng điểm, chính sách hỗ trợ về chăn nuôi, thú y của tỉnh, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức và việc áp dụng quy trình sản xuất chăn nuôi đảm bảo an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; chăn nuôi theo kế hoạch, liên kết theo chuỗi gắn với thị trường, đáp ứng yêu cầu trong chỉ đạo thực hiện công tác tái đàn, phòng chống dịch bệnh động vật, đảm bảo chăn nuôi phát triển bền vững.

Tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử huyện, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, loa truyền thanh tại các xã, trấn; thông qua các Ban Chỉ đạo và các cuộc họp bản... Thành lập các nhóm Zalo từ cấp huyện đến cấp xã, bản để nắm bắt thông tin, chỉ đạo, xử lý kịp thời.

III. NGUỒN KINH PHÍ

Sử dụng nguồn kinh phí từ các chương trình của Trung ương, tỉnh, huyện đã được phê duyệt, huy động vốn từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để phát triển chăn nuôi, đặc biệt là nguồn lực sẵn có của các hộ dân chăn nuôi.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi đảm bảo an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; rà soát, kiểm soát, điều chỉnh bổ sung vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện theo quy định; hướng dẫn các nhà đầu tư, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình thực hiện trình tự, thủ tục liên quan đến lĩnh vực đất đai khi xây dựng phát triển chăn nuôi tập trung, cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi, cơ sở chế biến gắn với việc bảo vệ môi trường.

2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của người chăn nuôi trong việc thực hiện đầy đủ các quy trình, điều kiện sản xuất chăn nuôi, quản lý con giống bảo đảm chất lượng và sạch bệnh; vận động, hướng dẫn người chăn nuôi chuyển đổi phương thức chăn nuôi nhỏ lẻ kém hiệu quả sang chăn nuôi tập trung, chăn nuôi trang trại, gia trại có kiểm soát. Phối hợp kiểm tra, giám sát việc buôn bán, vận chuyển gia súc ra, vào địa bàn huyện, tạo vành đai an toàn dịch bệnh cho đàn vật nuôi; kiểm tra các cơ sở sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật và vệ sinh thú y trên địa bàn huyện; thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện và xử lý ổ dịch; thực hiện công tác điều tra ổ dịch và

truy xuất nguồn gốc dịch bệnh, lấy mẫu xét nghiệm theo quy định; kịp thời tham mưu xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm theo quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu, bố trí các nguồn vốn triển khai thực hiện các mục tiêu, nội dung nhiệm vụ phát triển chăn nuôi; bố trí đủ nguồn lực theo phân bổ của Trung ương, tỉnh và khả năng cân đối của ngân sách huyện. Hướng dẫn chủ đầu tư về trình tự thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, thanh quyết toán nguồn vốn thực hiện theo quy định.

4. Các cơ quan, ban, ngành huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung của kế hoạch; phối hợp chặt chẽ với các xã, thị trấn tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân hưởng ứng và tích cực tham gia thực hiện kế hoạch phát triển đàn gia súc năm 2025.

5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Căn cứ kế hoạch phát triển đàn gia súc năm 2025, xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia thực hiện chăn nuôi theo hình thức công nghiệp khép kín, thâm canh, an toàn sinh học, phòng trừ dịch bệnh, bảo vệ môi trường.

Chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt công tác tiêm phòng cho động vật, công tác vệ sinh tiêu độc, khử trùng tại khu vực chợ, nơi giết mổ và tại khu vực chăn nuôi theo đúng quy định. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh; các hoạt động của cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, sản xuất, kinh doanh con giống, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện và xử lý ổ dịch; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm theo quy định. Định kỳ và đột xuất báo cáo tình hình thực hiện về UBND huyện (*Qua Phòng Nông nghiệp & Môi trường*) theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch phát triển đàn gia súc năm 2025 của UBND huyện Tam Đường./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT tỉnh;
- TT: Huyện ủy, HĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Phong Vĩnh Cường